

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2022/DS-ST

Ngày: 30-11-2022

V/v tranh chấp “*Tranh chấp*

Hợp đồng bảo hiểm”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn.

2. Ông Phạm Ngọc Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nhựt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2020/TLST-DS, ngày 22 tháng 12 năm 2020 về “*Tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ 04, ấp B, xã K, thành phố L, tỉnh A; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 20/10A, khóm Đ, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Là người đại diện theo ủy quyền. Giấy ủy quyền số 1041, Quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 24/11/2020 của Văn phòng Công chứng Huỳnh Minh Hoàng; có mặt.

2. Bị đơn: Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (Bảo Việt).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 104, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ công ty thành viên/chi nhánh: Công ty Bảo hiểm Bảo Việt An Giang; Số 1159, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

- Ông Nguyễn Xuân Việt. Là người đại diện theo pháp luật của Bảo Việt (Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt); vắng mặt.

- Bà Vũ Thu Trang – Phó Giám đốc Ban Pháp chế & Kiểm tra nội bộ. Là người đại diện theo ủy quyền. Giấy ủy quyền số 2768/UQ-HĐBV, ngày 20/5/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt; vắng mặt.

- Ông Phạm Hồng Nam – Phụ trách phòng Giám định – Bồi thường Công ty Bảo Việt An Giang. Giấy ủy quyền số 2768/UQ-HĐBV, ngày 20/5/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt; có mặt.

- Ông Luyện Minh Đức – Chuyên viên chính, Ban pháp chế & Kiểm tra nội bộ. Giấy ủy quyền số 2768/UQ-HĐBV, ngày 20/5/2021 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông P, sinh năm 1981; vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Tân Thạnh, phường Thuận Hưng, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

3.2. Ông V, sinh năm 1981; vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 24/11/2020 của nguyên đơn là ông N; quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông N trình bày:

Ngày 24/10/2018, ông N và Bảo Việt ký Hợp đồng bảo hiểm phương tiện số AGL.D04.OT.18.HD 1799. Theo đó, ông N mua bảo hiểm cho chiếc xe ô tô tải hiệu DONGFENG, biển kiểm soát số 67C-031.96 với thời hạn là 12 tháng từ 00 giờ 00 phút, ngày 25/10/2018 đến 23 giờ 59 phút, ngày 24/10/2019, phí bảo hiểm là 10.593.000 đồng, mức trách nhiệm bồi thường tối đa khi xảy ra tai nạn là 450.000.000 đồng. Sau đó, vào lúc 00 giờ 25 phút, ngày 06/8/2019, ô tô tải mang biển kiểm soát số 67C-031.96 của ông N do tài xế P điều khiển đã xảy ra vụ tai nạn giao thông với xe ô tô khách mang biển kiểm soát số 67B-001.98 do ông V điều khiển tại đoạn ngã tư Lý Thái Tổ - Ung Văn Khiêm, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh A. Vụ tai nạn giao thông đã làm cho xe ô tô tải biển kiểm soát số 67C-031.96 của ông N và xe ô tô khách mang biển kiểm soát số 67B-001.98 bị hư hỏng. Ngay khi tai nạn xảy ra, Đội Cảnh sát giao thông – trật tự của Công an thành phố L đã khám nghiệm hiện trường; đồng thời Đội Cảnh sát giao thông – trật tự của Công an thành phố L đã lập các Biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông và xác định nguyên nhân tai nạn là do lỗi của ông V không chú ý quan sát, không tuân thủ các quy định về nhường đường tại nơi đường lộ giao nhau. Sau đó một ngày, ông N đã đem xe ô tô tải 67C-031.96 và nhân viên Bảo Việt A biết sự việc.

Sau nhiều lần ông N khiếu nại yêu cầu Bảo Việt phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ hư hỏng về thân xe với số tiền là 82.680.000 đồng nhưng không được Bảo Việt chấp nhận nên ngày 24/11/2020, ông N có Đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên về việc yêu cầu Bảo Việt thanh toán số tiền mà ông đã sửa chữa xe 67C-031.96 là 82.680.000 đồng (*Tám mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đồng ý rút lại một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền là 52.680.000 đồng (*Năm mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) và chỉ còn yêu cầu Bảo Việt phải bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Bị đơn là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt do ông N là người đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 24/10/2018, ông N và Bảo Việt An Giang ký Hợp đồng bảo hiểm phương tiện số AGI.D04.OT.18.HD 1799. Theo đó, ông N mua bảo hiểm cho chiếc xe ô tô tải hiệu DONGFENG, biển kiểm soát số 67C-031.96 với thời hạn 12 tháng từ 00 giờ 00 phút, ngày 25/10/2018 đến 23 giờ 59 phút ngày 24/10/2019, phí bảo hiểm là 10.593.000 đồng, mức trách nhiệm bồi thường tối đa khi xảy ra tai nạn là 450.000.000 đồng.

Vào lúc 00 giờ 25 phút, ngày 06/8/2019, ô tô tải mang biển kiểm soát số 67C-031.96 của ông N do tài xế P điều khiển đã xảy ra vụ tai nạn giao thông với xe ô tô khách mang biển kiểm soát số 67B-001.98 do ông V điều khiển tại đoạn ngã tư L, khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vụ tai nạn giao thông đã làm cho xe ô tô tải biển kiểm soát số 67C-031.96 của ông N và xe ô tô khách mang biển kiểm soát số 67B-001.98 bị hư hỏng nên ông N có Đơn khiếu nại yêu cầu Bảo Việt bồi thường. Sau khi xem xét Đơn khiếu nại của ông N, Bảo Việt đã ban hành Công văn số 235/2020/BVAG/CT, ngày 11/5/2020 về việc khước từ trả tiền bảo hiểm; Công văn số 3092/BHBV-GĐBTXCG, ngày 16/6/2020 về việc trả lời ý kiến giải quyết bồi thường xe 67C-031.96 và Công văn số 3382/BHBV-CV, ngày 29/6/2020 có nội dung giảm trừ 100% số tiền bồi thường theo quy định tại khoản 13.3 Điều 13 Quy tắc bảo hiểm vật chất ô tô của Bảo Việt. Đồng thời, Bảo Việt đề nghị hỗ trợ nhân đạo cho ông N 50% chi phí sửa chữa tổn thất thực tế xe.

Do tại phiên tòa đại diện hợp pháp của nguyên đơn chỉ yêu cầu Bảo Việt phải bồi thường số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) và rút lại một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền là 52.680.000 đồng (*Năm mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) nên phía Bảo Việt thống nhất bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) theo yêu cầu của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông P và ông V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; ông Phước và ông Vũ đã được

triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải đến lần thứ hai và được triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không có lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến việc tuân theo pháp luật về tố tụng, về nội dung của Tòa án như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự và đúng quan hệ pháp luật tranh chấp quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xác định đúng thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 52.680.000 đồng (*Năm mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*). Căn cứ Điều 244 BLTTDS năm 2015, đề nghị HĐXX đình chỉ giải quyết.

Đối với yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) của nguyên đơn được đại diện hợp pháp của bị đơn đồng ý nên căn cứ Điều 246 BLTTDS đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn ông N căn cứ vào Hợp đồng bảo hiểm phương tiện số AGI.D04.OT.18.HD 1799, ngày 24/10/2018 được ký kết giữa ông N với Bảo Việt để yêu cầu Bảo Việt phải có trách nhiệm bồi thường nên quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp Hợp đồng bảo hiểm*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo quy định tại các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và các điểm b, g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

[1.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông P và ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông P và ông V là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[1.4] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn tự nguyện rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 52.680.000 đồng (*Năm mươi hai triệu*

sáu trăm tám mươi nghìn đồng) nên HĐXX đình chỉ giải quyết là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 244 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn và đại diện hợp pháp của bị đơn đã thống nhất và thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường, cụ thể: Bảo Việt đồng ý bồi thường chi phí sửa chữa xe cho nguyên đơn ông N với số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Xét thấy việc thỏa thuận này của đương sự không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của luật nên được HĐXX ghi nhận.

[3] Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Nguyên đơn phải chịu số tiền án phí là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp là 2.070.000 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009230, ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Ông Năng còn được nhận lại 1.320.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Bảo Việt phải chịu số tiền án phí là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b, g khoản 1 Điều 40; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 235; khoản 2 Điều 244; Điều 246; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông N về việc buộc Bảo Việt phải bồi thường chi phí sửa chữa phương tiện xe ô tô với số tiền 52.680.000 đồng (*Năm mươi hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

2. Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự. Buộc bị đơn là Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt phải có trách nhiệm bồi thường cho ông N số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Nguyên đơn phải chịu số tiền án phí là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp là 2.070.000 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009230, ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Ông N còn được nhận lại 1.320.000 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Bảo Việt phải chịu số tiền án phí là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu VT và Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Xuân Thu